

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 624 /QĐ-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐT-TĐHYKPNT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 12 tháng 05 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân công phụ trách lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động, thực hiện các giao dịch tài chính và thực hiện nhiệm vụ của Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học tại Tờ trình số 50/TTr-QLĐTSDH ngày 28 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ năm 2025. Đối với các khóa tuyển sinh trước năm 2025 áp dụng theo Quyết định 6521/QĐ-TĐHYKPNT ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc ban hành Quy chế tuyển sinh

và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học, các Khoa, Hội đồng đạo đức, Văn phòng Trường, Phòng Quản lý thực hành lâm sàng, Phòng Bảo đảm chất lượng và Khảo thí, Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế, Trung tâm Giáo dục y học, Thư viện, Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Thanh tra – Pháp chế, Trung tâm Kỹ năng và sáng tạo mô phỏng lâm sàng (CECICS), Trung tâm Nghiên cứu y sinh và các học viên thạc sĩ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tập thể Lãnh đạo (để biết);
- Lưu: VT, P.QLĐTSDH (KA_7b).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH ĐIỀU HÀNH**



PGS. TS. DS. Nguyễn Đăng Thoại

QUY CHẾ

Tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

(Ban hành kèm theo Quyết định số 624/QĐ-TĐHYKPNT ngày 09 tháng 02 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ, cấp bằng thạc sĩ tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

2. Quy chế này áp dụng đối với các Phòng, Khoa, Trung tâm, Bộ môn được giao nhiệm vụ tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, các cá nhân tham gia vào quá trình tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, cấp bằng thạc sĩ tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

3. Căn cứ để Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch xây dựng và ban hành các quy định chi tiết về tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ, cấp bằng thạc sĩ.

Điều 2. Chương trình đào tạo

1. Chương trình đào tạo thạc sĩ do Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch xây dựng, thẩm định và ban hành theo định hướng nghiên cứu (hoặc ứng dụng theo đề xuất của Bộ Y tế) đáp ứng yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và quy định về chuẩn chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Chương trình đào tạo được thực hiện để cấp bằng thạc sĩ theo quy định của Quy chế đào tạo thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; không cấp thêm một văn bằng giáo dục đại học khác.

3. Chương trình đào tạo áp dụng chung đối với các hình thức, phương thức tổ chức đào tạo và đối tượng người học khác nhau.

4. Chương trình đào tạo quy định:

a) Danh mục ngành phù hợp đối với người học đã tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên).

b) Những ngoại ngữ được chấp nhận trong chuẩn đầu vào và chuẩn đầu ra; yêu cầu ngoại ngữ đầu vào và ngoại ngữ đầu ra đối với mỗi người học phải cùng một ngôn ngữ.

5. Chương trình đào tạo bao gồm những nội dung bắt buộc theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Những thay đổi, điều chỉnh liên quan đến chương trình đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành và công bố cho học viên trước khi áp dụng.

Điều 3. Hình thức và thời gian đào tạo

1. Hình thức đào tạo chính quy áp dụng cho chương trình định hướng nghiên cứu. Thời gian tổ chức hoạt động giảng dạy thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhà trường cung cấp kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa cho từng chương trình đào tạo để định hướng cho học viên. Thời gian đào tạo được quy định như sau:

a) Thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa phù hợp với thời gian quy định trong Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, kéo dài 2 năm.

b) Thời gian tối đa để học viên hoàn thành khóa học không vượt quá 02 lần thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa.

Điều 4. Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

1. Học viên được xem xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ của một số học phần khi đã học một chương trình đào tạo thạc sĩ khác hoặc đã tốt nghiệp một chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học. Số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi không vượt quá 30 tín chỉ.

2. Sinh viên đang học chương trình đào tạo đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) có học lực tính theo điểm trung bình tích lũy xếp loại khá trở lên và các điều kiện khác do Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch quy định có thể được đăng ký học trước một số học phần của chương trình đào tạo thạc sĩ tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Số tín chỉ được công nhận không vượt quá 15 tín chỉ.

3. Những học phần được xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Đáp ứng chuẩn đầu ra, yêu cầu về giảng viên, khối lượng học tập và các yêu cầu khác của học phần trong chương trình đào tạo thạc sĩ;

b) Điểm đánh giá đạt từ 5.5 điểm (tương đương mức C) trở lên;

c) Thời điểm hoàn thành không quá 05 năm tính tới thời điểm xét công nhận, chuyển đổi.

d) Các Khoa, Bộ môn liên quan chịu trách nhiệm thẩm định chương trình, số tín chỉ và điểm số tương đương của học viên. Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học ra quyết định chuyển điểm cho học viên.

4. Một số quy định cụ thể:

a) Công nhận và chuyển đổi điểm học phần

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch xem xét công nhận và cho phép chuyển đổi điểm các học phần mà người học đã tích lũy từ một chương trình đào tạo

đã theo học sang các học phần tương ứng trong chương trình đào tạo hiện hành của Trường, với các điều kiện sau:

+ Học phần đề nghị công nhận và chuyển đổi phải có nội dung, khối lượng học tập và trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn so với học phần trong chương trình đào tạo của Trường.

+ Điểm của học phần đề nghị chuyển đổi phải đạt từ mức đạt trở lên theo quy định của chương trình đào tạo hiện hành.

+ Đối với người học đã tốt nghiệp, thời hạn công nhận và chuyển đổi điểm học phần không quá 05 năm, tính từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp hoặc ngày có Quyết định công nhận tốt nghiệp đến thời điểm đăng ký chuyển đổi.

+ Đối với người học chưa đủ điều kiện tốt nghiệp, thời hạn công nhận và chuyển đổi điểm học phần không quá 05 năm, tính từ ngày có điểm học phần đến thời điểm đăng ký chuyển đổi.

+ Không áp dụng chuyển đổi điểm đối với học phần luận văn.

b) Thời gian hiệu lực của kết quả học tập để xem xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ: 5 năm tính tới thời điểm xét công nhận chuyển đổi.

c) Các học phần (hoặc nhóm học phần) và số tín chỉ được công nhận, chuyển đổi theo đối tượng người học và chương trình đào tạo sẽ được căn cứ theo khung chương trình học hiện tại được công bố trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Chương II **TUYỂN SINH**

Điều 5. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

1. Yêu cầu đối với người dự tuyển:

a) Đã tốt nghiệp hoặc đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.

b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

c) Đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo quy định của chương trình đào tạo.

2. Ngành phù hợp được nêu tại khoản 1 Điều này và tại các điều khác của Quy chế này là ngành đào tạo ở trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) trang bị cho người học nền tảng chuyên môn cần thiết để học tiếp chương trình đào tạo thạc sĩ của ngành tương ứng, được quy định cụ thể trong chuẩn đầu vào của chương trình

đào tạo thạc sĩ; đối với thạc sĩ Y tế công cộng phải hoàn thành yêu cầu học bổ sung trước khi dự tuyển các học phần phù hợp với chương trình đào tạo.

3. Ứng viên đáp ứng yêu cầu quy định tại điểm b khoản 1 Điều này khi có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do chính cơ sở đào tạo cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

d) Người dự tuyển đang theo học một chương trình đào tạo chính quy, tập trung, toàn thời gian và có thời điểm kết thúc sau ngày khai giảng khóa trúng tuyển thì không được đăng ký dự tuyển. Trường hợp vi phạm, người học sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển hoặc buộc thôi học nếu đã có quyết định công nhận học viên.

4. Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Điều 6. Tổ chức tuyển sinh và công nhận học viên

1. Việc tuyển sinh được tổ chức một hoặc nhiều lần trong năm do Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch quyết định khi đáp ứng đủ điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình đào tạo thạc sĩ theo quy định hiện hành.

2. Phương thức tuyển sinh do Hiệu trưởng quyết định bao gồm thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển; bảo đảm đánh giá minh bạch, công bằng, khách quan và trung thực về kiến thức, năng lực của người dự tuyển. Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch có thể tổ chức tuyển sinh trực tuyến khi đáp ứng những điều kiện bảo đảm chất lượng để kết quả đánh giá tin cậy và công bằng như đối với tuyển sinh trực tiếp.

- Đối với môn thi tuyển: gồm 2 môn thi:

+ Môn cơ sở: Danh mục các môn thi cơ sở được công bố công khai cùng với Thông báo tuyển sinh hàng năm.

+ Môn chuyên ngành: Tương ứng với ngành đăng ký dự thi, danh mục các môn thi chuyên ngành được công bố công khai cùng với Thông báo tuyển sinh hàng năm.

3. Thông báo tuyển sinh được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường ít nhất 45 ngày tính đến ngày kết thúc nhận hồ sơ dự tuyển, bao gồm những thông tin sau:

- a) Đối tượng và điều kiện dự tuyển; các chính sách ưu tiên trong tuyển sinh;
- b) Chỉ tiêu tuyển sinh theo chương trình đào tạo, hình thức đào tạo;
- c) Danh mục ngành phù hợp của từng chương trình đào tạo và quy định những trường hợp phải hoàn thành học bổ sung;
- d) Hồ sơ dự tuyển;
- đ) Kế hoạch và phương thức tuyển sinh;
- e) Mức học phí, mức thu dịch vụ tuyển sinh và khoản thu dịch vụ khác cho lộ trình từng năm học, cả khóa học;
- g) Công tác lưu trữ, bảo mật trong công tác tổ chức thi tuyển và xét tuyển;
- h) Việc kiểm tra, thanh tra và giám sát nội bộ trong công tác tuyển sinh;
- i) Trách nhiệm của các tổ chức, đơn vị và cá nhân trong công tác tổ chức tuyển sinh.

4. Trường ra quyết định công nhận học viên trúng tuyển khi đáp ứng đầy đủ yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo kèm theo các minh chứng.

5. Một số quy định cụ thể:

a) Kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh, phương thức tuyển sinh: sẽ được thông báo cụ thể và công khai bằng văn bản và thông tin trên trang thông tin điện tử của Trường. Trong đó quy định cụ thể ngày thi, hình thức thi, tài liệu ôn thi, chỉ tiêu tuyển sinh....

b) Các chính sách ưu tiên trong tuyển sinh: theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Công tác lưu trữ, bảo mật trong công tác tổ chức thi tuyển và xét tuyển: tất cả các công văn tuyển sinh, bài thi, tài liệu tuyển sinh và tổ chức thi tuyển đều được lưu giữ theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Việc kiểm tra, thanh tra và giám sát nội bộ trong công tác tuyển sinh sẽ được thực hiện theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

đ) Trách nhiệm của các tổ chức, đơn vị và cá nhân trong công tác tổ chức tuyển sinh đều được quy định cụ thể bằng văn bản mỗi đợt tuyển sinh.

6. Hội đồng Tuyển sinh

IG
KINH
THAI
H

Handwritten signature

a) Hằng năm, để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh, Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh. Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học là đơn vị thường trực của Hội đồng tuyển sinh, là đầu mối hướng dẫn, điều phối, giám sát về công tác tuyển sinh và giải quyết các vấn đề phát sinh.

b) Thành phần của Hội đồng tuyển sinh gồm: Chủ tịch, Phó chủ tịch, Ủy viên thường trực và các ủy viên.

- Chủ tịch: Đại diện Tập thể Lãnh đạo;

- Phó chủ tịch: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch Phạm Ngọc Thạch. Phó chủ tịch Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ và thay thế Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh giải quyết công việc khi Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ủy quyền;

- Ủy viên thường trực là Trưởng Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học;

- Các ủy viên: Ban chủ nhiệm Khoa và Trưởng các Phòng chức năng liên quan trực tiếp đến kỳ tuyển sinh;

- Những người có người thân (vợ, chồng, con, anh chị em ruột) dự tuyển không được tham gia Hội đồng tuyển sinh và các ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh.

7. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh:

- Thông báo tuyển sinh; tiếp nhận, thẩm định và quản lý hồ sơ dự tuyển; tổ chức xét tuyển và công nhận trúng tuyển; tổng kết công tác tuyển sinh; quyết định khen thưởng, kỷ luật; báo cáo kịp thời kết quả công tác tuyển sinh cho Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định về tuyển sinh quy định tại Chương II của Quy chế này;

- Đảm bảo quá trình tuyển chọn được công khai, minh bạch, có trách nhiệm trước xã hội, chọn được thí sinh có động lực, năng lực, triển vọng nghiên cứu và khả năng hoàn thành tốt đề tài nghiên cứu, theo kế hoạch chỉ tiêu đào tạo và các hướng nghiên cứu của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

- Quyết định thành lập các ban phục vụ công tác tuyển sinh của Hội đồng tuyển sinh. Các ban này chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 7. Tổ chức đào tạo và đánh giá kết quả học tập

1. Địa điểm đào tạo là Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và các bệnh viện, các cơ sở thực hành liên kết với Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Việc tổ chức đào tạo tại các cơ sở thực hành thực hiện theo quy định của Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo và thể hiện rõ trong kế hoạch giảng dạy. Đào tạo

trình độ thạc sĩ được thực hiện theo hình thức chính quy, phương thức niên chế và chương trình đào tạo theo tín chỉ.

2. Tiêu chuẩn, trách nhiệm và quyền hạn của giảng viên giảng dạy ở trình độ thạc sĩ phải tuân thủ các quy định hiện hành tại Điều 29, Điều 30, Điều 31 của Luật giáo dục đại học ngày 10 tháng 12 năm 2025 và Điều 10 của Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT và các quy định về chuẩn chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác có liên quan.

3. Việc lập kế hoạch và tổ chức giảng dạy, đánh giá và xử lý kết quả học tập được thực hiện theo các quy định liên quan tại Quy chế đào tạo trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định tại các khoản từ khoản 4 đến khoản 10 của Điều này. Việc tổ chức đánh giá luận văn chương trình định hướng nghiên cứu thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế này và tổ chức đánh giá học phần tốt nghiệp chương trình định hướng ứng dụng được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

4. Thời khóa biểu thể hiện thời gian, địa điểm, hoạt động dạy và học của từng lớp học thuộc các khoá học, hình thức và chương trình đào tạo. Kế hoạch giảng dạy và học tập các học phần trong chương trình đào tạo được bố trí đều trong các tuần của học kỳ. Trong trường hợp cần thiết phải xếp lịch học tập trung thời gian, số giờ giảng đối với mỗi học phần không vượt quá 15 giờ trong một tuần và 04 giờ trong một ngày.

5. Học viên đăng ký môn tự chọn trước khi bắt đầu mỗi năm học theo từng chương trình đào tạo để đảm bảo khối lượng tín chỉ tối đa và tối thiểu trong mỗi học kỳ. Số tín chỉ đăng ký tối đa trong một năm học không quá 45 tín chỉ đối với hình thức chính quy.

6. Kết quả các học phần trong chương trình đào tạo chỉ được xếp loại đạt khi có điểm đánh giá từ 5.5 điểm (tương đương mức C) trở lên.

Học viên không đạt một học phần bắt buộc sẽ phải học lại học phần đó. Học viên không đạt một học phần tự chọn sẽ phải học lại học phần đó hoặc có thể chọn học một học phần tự chọn khác.

Mỗi học phần được đánh giá qua tối thiểu hai điểm thành phần, đối với các học phần có khối lượng nhỏ hơn 02 tín chỉ có thể chỉ có một điểm đánh giá. Các điểm thành phần được đánh giá theo thang điểm 10. Phương thức đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số của mỗi điểm thành phần được quy định trong đề cương chi tiết của mỗi học phần.

Học viên vắng mặt trong buổi thi, không có lý do chính đáng phải nhận điểm 0. Học viên vắng mặt có lý do chính đáng được dự ở một đợt khác và được tính điểm lần đầu.

Điểm học phần được tính từ tổng các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng làm tròn tới một chữ số thập phân và xếp loại điểm chữ sau:



Handwritten signature

- A: từ 8,5 đến 10
- B: từ 7,0 đến 8,4
- C: từ 5,5 đến 6,9
- D: từ 4,0 đến 5,4
- F: dưới 4,0

Học viên có học phần chưa đạt, khi đăng ký học lại, phải đóng học phí theo quy định.

7. Trường được tổ chức các lớp học trực tuyến với khối lượng học tập không vượt quá 30% tổng khối lượng của chương trình đào tạo khi đáp ứng các quy định hiện hành về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức đào tạo qua mạng; bảo đảm chất lượng không thấp hơn so với các lớp học trực tiếp.

8. Hình thức đánh giá trực tuyến được áp dụng khi bảo đảm sự tin cậy, công bằng và khách quan như đánh giá trực tiếp, đồng thời đóng góp không quá 50% trọng số điểm học phần, trừ luận văn và học phần tốt nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 9 và Điều 11 của Quy chế này.

9. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp bất khả kháng khác, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch sẽ thực hiện đào tạo và đánh giá trực tuyến các học phần theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Bộ môn sẽ thông báo quy định cách đánh giá, tính điểm học phần; việc tổ chức hướng dẫn, thực hiện và đánh giá thực hành, thực tập và chuyên đề nghiên cứu trước khi bắt đầu các môn học. Việc lấy ý kiến phản hồi của người học và những quy định liên quan khác trong tổ chức hoạt động đào tạo thạc sĩ của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch sẽ được thực hiện mỗi 2 năm/lần theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 8. Hướng dẫn luận văn

1. Học viên theo học chương trình định hướng nghiên cứu phải thực hiện một đề tài nghiên cứu có khối lượng từ 12 đến 15 tín chỉ, kết quả được thể hiện bằng luận văn. Học viên thực hiện luận văn trong thời gian ít nhất 06 tháng.

2. Luận văn là một báo cáo khoa học, tổng hợp các kết quả nghiên cứu chính của học viên, đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Có đóng góp về lý luận, học thuật hoặc phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; thể hiện năng lực nghiên cứu của học viên;

b) Phù hợp với các chuẩn mực về văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của người Việt Nam;

c) Tuân thủ quy định của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về liêm chính học thuật và các quy định hiện hành của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

3. Mỗi học viên có một hoặc hai người hướng dẫn luận văn, trong đó phải có một người là giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Tại một thời điểm, một người hướng dẫn độc lập không quá 05 học viên (tính cả số học viên thực hiện học phần tốt nghiệp của chương trình định hướng ứng dụng); trường hợp đồng hướng dẫn 02 học viên được tính tương đương hướng dẫn độc lập 01 học viên.

4. Tiêu chuẩn của người hướng dẫn luận văn:

a) Có trình độ tiến sĩ chuyên môn phù hợp với ngành đào tạo và đề tài luận văn của học viên;

b) Có năng lực ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế;

c) Có kết quả nghiên cứu khoa học liên quan đến đề tài luận văn trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm được giao hướng dẫn;

d) Đáp ứng những yêu cầu khác theo chuẩn chương trình đào tạo của ngành, lĩnh vực đào tạo và quy định của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

5. Một số quy định chi tiết về:

a) Tiêu chuẩn, trách nhiệm và quyền hạn của người hướng dẫn được thực hiện theo quy định của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

b) Việc giao đề tài và người hướng dẫn luận văn; thay đổi đề tài, người hướng dẫn; thời gian thực hiện luận văn: Đề tài luận văn và người hướng dẫn sẽ được bộ môn đề xuất và Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học trình ký quyết định công nhận tên đề tài và người hướng dẫn.

c) Yêu cầu về nội dung chuyên môn, cấu trúc, hình thức và bảo đảm liêm chính học thuật đối với luận văn: theo thông báo cụ thể của Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học trên website của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

d) Trường hợp đồng hướng dẫn, với người hướng dẫn ngoài Trường phải có hợp đồng thỉnh giảng.

Điều 9. Đánh giá luận văn

1. Luận văn được tổ chức đánh giá bằng hình thức bảo vệ trước hội đồng. Buổi bảo vệ được tổ chức công khai trừ những đề tài thuộc các lĩnh vực cần bảo mật thực hiện theo quy định của Nhà nước.

2. Hội đồng đánh giá luận văn bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Hội đồng có ít nhất 05 thành viên, bao gồm chủ tịch, thư ký, 02 ủy viên phản biện và các ủy viên khác; trong đó ít nhất 01 ủy viên phản biện là người ngoài Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

b) Tiêu chuẩn các thành viên hội đồng phải đáp ứng tiêu chuẩn như người hướng dẫn luận văn quy định tại khoản 4 Điều 8 Quy chế này; trong đó chủ tịch phải là giảng

viên cơ hữu hoặc nghiên cứu viên cơ hữu của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

c) Người hướng dẫn có thể tham gia hội đồng với tư cách là ủy viên nhưng không được cho điểm đánh giá; cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột của học viên không tham gia hội đồng.

3. Điều kiện để học viên được bảo vệ luận văn:

a) Đã hoàn thành tất cả các học phần của chương trình đào tạo;

b) Đã nộp luận văn (đã được rà soát số liệu, hình thức luận văn) và được người hướng dẫn đồng ý cho bảo vệ;

c) Đã hoàn thành các yêu cầu khác theo quy định của Trường;

d) Đã có kết quả kiểm tra mức độ tương đồng của luận văn, phù hợp và đạt yêu cầu theo quy định chống đạo văn của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

4. Buổi bảo vệ luận văn được tổ chức khi ít nhất 2/3 tổng số thành viên hội đồng đánh giá có mặt, trong đó có chủ tịch, thư ký và ít nhất 01 ủy viên phản biện. Hình thức bảo vệ trực tuyến có thể được thực hiện khi có sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và học viên; toàn bộ diễn biến của buổi bảo vệ trực tuyến được ghi hình, ghi âm và lưu trữ tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

5. Điểm luận văn là trung bình cộng điểm chấm của các thành viên hội đồng có mặt trong buổi đánh giá luận văn theo thang điểm 10; được xếp loại đạt khi lớn hơn hoặc bằng 5,5 điểm.

6. Trong trường hợp luận văn không đạt yêu cầu, học viên được chỉnh sửa, bổ sung luận văn để được đánh giá lần thứ hai trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày họp hội đồng đánh giá lần thứ nhất; không tổ chức đánh giá luận văn lần thứ ba.

7. Sau khi bảo vệ thành công, toàn văn luận văn (đã được chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của hội đồng nếu có) phải được nộp và lưu trữ tại thư viện của trường; được công bố trên trang thông tin điện tử của trường trong thời gian ít nhất 30 ngày, trừ một số đề tài thuộc các lĩnh vực cần bảo mật thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Điều 10. Thẩm định luận văn

1. Khi có phản ánh, khiếu nại, tố cáo hoặc trong những trường hợp khác theo yêu cầu quản lý, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch quyết định việc tổ chức thẩm định chất lượng luận văn.

2. Hội đồng thẩm định luận văn có thành phần, tiêu chuẩn như hội đồng đánh giá luận văn; các thành viên hội đồng đánh giá luận văn không tham gia hội đồng thẩm định.

3. Quy định về thành lập hội đồng thẩm định luận văn; quy trình họp hội đồng và xử lý kết quả thẩm định luận văn được chi tiết hóa tại quy định riêng.

Điều 11. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ

1. Điều kiện để học viên được công nhận tốt nghiệp:

a) Đã hoàn thành các học phần của chương trình đào tạo và bảo vệ luận văn, đề án đạt yêu cầu;

b) Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài;

c) Hoàn thành các trách nhiệm theo quy định của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch; không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật, đình chỉ học tập.

2. Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch sẽ tổ chức xét và ra quyết định công nhận tốt nghiệp trong thời hạn 02 tháng tính từ ngày học viên bảo vệ thành công luận văn, đề án; tối đa thêm 03 tháng trong trường hợp phải tổ chức thẩm định luận văn, đề án.

3. Nhà trường sẽ cấp bằng thạc sĩ cho học viên trong thời hạn 01 tháng tính từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp.

4. Nội dung ghi trên văn bằng và phụ lục văn bằng thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó phụ lục văn bằng ghi rõ chương trình định hướng nghiên cứu.

5. Đối với các học viên không đủ điều kiện tốt nghiệp theo thời gian học tập quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này, Hiệu trưởng cấp chứng nhận kết quả các học phần học viên đã tích lũy trong chương trình đào tạo.

Cách tính điểm trung bình toàn khóa:

Điểm trung bình toàn khóa là trung bình có trọng số của điểm các học phần mà học viên đã được tính tích lũy tính đến thời điểm xét, với trọng số là số tín chỉ của các học phần đó. Công thức tính như sau:

$$A = \frac{\sum(a_i \times n_i)}{\sum n_i}$$

Trong đó:

A là điểm trung bình chung toàn khóa.

a_i là điểm học phần thứ i .

n_i là số tín chỉ của học phần thứ i .

n là tổng số học phần.

Điểm trung bình toàn khóa để xét buộc thôi học, chuyển cơ sở đào tạo và xếp loại tốt nghiệp.

Xếp loại tốt nghiệp dựa vào điểm trung bình toàn khóa theo thang điểm 10:

Từ 9,0 đến 10,0: Xuất sắc

Từ 8,0 đến cận 9,0: Giỏi

Từ 7,0 đến cận 8,0: Khá

Từ 5,5 đến cận 7,0: Trung bình

Điểm trung bình toàn khóa để xét khen thưởng sau mỗi khóa học, không áp dụng đối với học viên học cải thiện điểm.

Chương IV

NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

Điều 12. Nghỉ học tạm thời, thôi học

1. Học viên được phép nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau đây:

- a) Được điều động vào lực lượng vũ trang;
- b) Được cơ quan có thẩm quyền điều động, đại diện quốc gia tham dự các kỳ thi, giải đấu quốc tế hoặc thực hiện các nhiệm vụ khác của quốc gia, của ngành;
- c) Bị ốm, thai sản hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, nhưng phải có giấy xác nhận của cơ sở khám, chữa bệnh có thẩm quyền theo quy định của Bộ Y tế;
- d) Vì lý do cá nhân khác nhưng phải hoàn thành ít nhất một học kỳ ở Trường và không thuộc các trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật.

2. Thời gian nghỉ học tạm thời tại điểm d khoản 1 Điều này phải được tính vào thời gian tối đa để hoàn thành khóa học quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này.

3. Học viên bị Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch quyết định cho thôi học vì lý do cá nhân, trừ trường hợp đang bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật.

4. Học viên phải làm đơn, và hoàn thành các thủ tục xét nghỉ học tạm thời, tiếp nhận trở lại học tập và cho thôi học; việc bảo lưu và chứng nhận kết quả học tập đã tích lũy đối với học viên xin thôi học.

Điều 13. Chuyển cơ sở đào tạo, chuyển nơi học và chuyển chương trình đào tạo

1. Học viên được xét chuyển cơ sở đào tạo, chuyển nơi học và chuyển chương trình đào tạo nếu đáp ứng các yêu cầu sau:

- a) Đạt điều kiện trúng tuyển của chương trình đào tạo xin chuyển đến và cơ sở đào tạo xin chuyển đến có đủ các điều kiện bảo đảm chất lượng, chưa vượt quá năng lực đào tạo đối với chương trình, ngành đào tạo đó theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Được sự đồng ý của hiệu trưởng cơ sở đào tạo xin chuyển đi và cơ sở đào tạo xin chuyển đến đối với chuyển cơ sở đào tạo;

c) Được sự đồng ý của thủ trưởng các đơn vị chuyên môn phụ trách chương trình, ngành đào tạo, người phụ trách phân hiệu (nơi chuyển đi và chuyển đến) và của hiệu trưởng cơ sở đào tạo đối với trường hợp chuyển nơi học và chuyển chương trình đào tạo trong cùng một cơ sở đào tạo;

d) Còn đủ thời gian để hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này và không đang trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

2. Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ đã tích lũy đối với học viên thuộc các trường hợp chuyển cơ sở đào tạo, chuyển chương trình đào tạo phải bảo đảm quy định tại Điều 4 Quy chế này.

Điều 14. Xử lý vi phạm đối với học viên

1. Học viên có gian lận trong thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập sẽ bị xử lý kỷ luật đối với từng học phần đã vi phạm.

2. Học viên thi hộ hoặc nhờ người thi hộ đều bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập 01 năm đối với trường hợp vi phạm lần thứ nhất và buộc thôi học đối với trường hợp vi phạm lần thứ hai.

3. Học viên vi phạm một trong các quy định sau đây sẽ bị buộc thôi học; bằng thạc sĩ nếu đã được cấp sẽ bị thu hồi, hủy bỏ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Có hành vi gian lận trong tuyển sinh, học tập, bảo vệ luận văn, đề án hoặc gian lận trong việc làm hồ sơ để được cấp văn bằng, chứng chỉ;

b) Sử dụng kết quả của người khác hoặc sao chép, trích dẫn không đúng quy định trong luận văn, đề án và bị hội đồng thẩm định kết luận nếu cắt bỏ những phần sử dụng, sao chép, trích dẫn đó thì luận văn, đề án không đạt yêu cầu;

c) Nhờ hoặc thuê người khác làm hộ luận văn, đề án.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Xây dựng và thực hiện Quy chế của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

1. Căn cứ Quy chế này và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch:

a) Ban hành và tổ chức thực hiện quy định đào tạo;

b) Thực hiện trách nhiệm trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định tại Điều 33 Luật Giáo dục đại học ngày 10 tháng 12 năm 2025;

c) Tăng cường liên chính học thuật; giám sát và kiểm soát việc chống sao chép; xây dựng chế tài, nghiêm túc xử lý khi có vi phạm; bảo đảm tính trung thực của nội dung những luận văn, đề án và những chuyên đề nghiên cứu khác;

d) Xây dựng chính sách thúc đẩy bình đẳng giới trong đào tạo thạc sĩ nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Tổ chức thực hiện:

a) Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học phổ biến, hướng dẫn cho ứng viên dự tuyển các quy định liên quan đến chính sách tuyển sinh của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

b) Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học phổ biến, hướng dẫn cho học viên quy định của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và các quy định liên quan đến quá trình học tập, các quy định về nghĩa vụ và quyền lợi của học viên khi bắt đầu khóa học;

c) Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện kế hoạch, chương trình, quy định của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và các nhiệm vụ khác liên quan đến tuyển sinh và đào tạo; Trường chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền theo các quy định hiện hành.

Điều 16. Chế độ lưu trữ, báo cáo và công khai thông tin

1. Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học là đơn vị chịu trách nhiệm lưu trữ và bảo quản hồ sơ theo quy định hiện hành về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học và các đơn vị liên quan có trách nhiệm hoàn thiện cơ sở dữ liệu tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu về đào tạo thạc sĩ vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học; xuất dữ liệu tổng hợp báo cáo từ hệ thống, ký xác nhận của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

3. Công khai trên trang thông tin điện tử của trường www.pnt.edu.vn các thông tin sau cho từng chương trình đào tạo:

- a) Giới thiệu khái quát về chương trình đào tạo;
- b) Thời gian, địa điểm và hình thức đào tạo;
- c) Yêu cầu đầu vào và thông tin tuyển sinh;
- d) Cấu trúc chương trình (kèm theo số tín chỉ cho mỗi học phần, luận văn, chuyên đề nghiên cứu);
- đ) Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy và hướng dẫn luận văn, đề án;
- e) Học tập và kiểm tra đánh giá;

- g) Chuẩn đầu ra, cơ hội việc làm;
- h) Học phí và học bổng (nếu có);
- i) Các thông tin khác mà ứng viên và học viên cần biết về chương trình đào tạo.

4. Công khai trên trang thông tin điện tử của Trường trước khi tổ chức tuyển sinh và đào tạo:

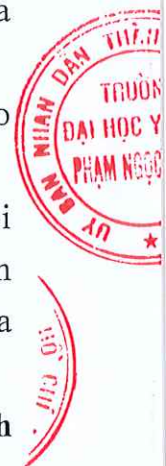
- a) Quy định của Trường, các quy định quản lý đào tạo sau đại học có liên quan đến tuyển sinh, tổ chức đào tạo và cấp bằng thạc sĩ;
- b) Các quyết định mở ngành đào tạo;
- c) Các điều kiện bảo đảm chất lượng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các thông tin khác theo quy định.

5. Thường xuyên cập nhật thông tin công khai trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

- a) Thống kê số lượng học viên trúng tuyển, đang học, thôi học và tốt nghiệp theo từng khóa, từng ngành, chương trình đào tạo và hình thức đào tạo;
- b) Kế hoạch giảng dạy, thời khóa biểu của từng lớp học; tên đề tài và tóm tắt nội dung các luận văn, đề án có thông tin học viên, người hướng dẫn và ngày bảo vệ luận văn, đề án (trừ các đề tài thuộc các lĩnh vực cần bảo mật thực hiện theo quy định của Nhà nước).

Điều 17. Quy định về sửa đổi, bổ sung Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị gửi văn bản về Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.



Phụ lục
BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ VĂN BẰNG HOẶC CHỨNG CHỈ
NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3 VÀ BẬC 4 KHUNG NĂNG LỰC
NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG
TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(Kèm theo Quyết định số 624 /QĐ-TĐHYKPNT, ngày 09 tháng 02 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/Văn bằng	Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	VSTEP	Bậc 3	Bậc 4
		TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450 - 499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
		Aptis ESOL	B1	B2
		PEIC (Pearson English International Certificate)	Level 2	Level 3
		PTE Academic	43 - 58	59 - 75
		VEPT	43 - 66	
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/Văn bằng	Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
		Test of Chinese as a Foreign Language (TOCFL)	TOCFL Bậc 3	TOCFL Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2

